

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 78/2022/DS-ST

Ngày: 28.7.2022

V/v tranh chấp hợp đồng góp hui

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Bình

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Trung

2. Ông Nguyễn Thanh Phong

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thùy Trang- là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Tiểu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 308/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2021, về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Bích L, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 226, đường Nguyễn Văn Rốp, khu phố 6, phường 4, thành phố N, tỉnh Tây Ninh, có mặt

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị Mỹ Li, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 108, hẻm 11, đường Lạc Long Quân, khu phố 4, phường 4, thành phố N, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 22 tháng 11 năm 2021 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Phan Thị Bích L trình bày:

Bà làm thảo hui bà Lê Thị Mỹ Li tham gia như sau:

- Dây hui 500.000 đồng khai ngày 15.4.2011, gồm 34 phần, 15 ngày khai 1 lần, bà Li tham gia 01 phần, ngày mãn hui 30.8.2012. Ngày 15.5.2011 bà Li hót số tiền 12.158.000 đồng, bà Li đóng hui chết đến ngày 30.4.2012 thì ngưng còn lại 9 lần chưa đóng số tiền là 4.500.000 đồng.

- Dây hui 300.000 đồng khai ngày 15.4.2011, gồm 34 phần, 15 ngày khai 1 lần, bà Li tham gia 01 phần, ngày mãn hui 30.8.2012. Ngày 30.5.2011 bà Li hót 01

phần số tiền 7.350.000 đồng, bà Li đóng hui chết đến ngày 30.4.2012 thì ngưng, còn lại 9 lần chưa đóng số tiền là 2.700.000 đồng.

- Dây hui 500.000 đồng khai ngày 30.11.2011, gồm 36 phần, 15 ngày khai 1 lần, bà Li tham gia 02 phần, ngày mãn hui 15.5.2013. Ngày 15.12.2011 bà Li hót 01 phần số tiền 11.470.000 đồng, ngày 15.01.2012 bà Li hót phần còn lại số tiền 11.874.000 đồng, bà Li đóng hui chết đến ngày 30.4.2012 thì ngưng còn lại 26 lần chưa đóng số tiền là 26.000.000 đồng. Đối với giấy hui ngày 15.01.2012 theo giấy đăng hui ngày 18.01.2012 kết quả giám định không phải chữ ký của bà Li nên bà rút số tiền bà Li chưa đóng của dây hui này là 13.000.000 đồng, còn lại 13.000.000 đồng bà Li phải đóng lại cho bà.

- Dây hui 300.000 đồng khai ngày 30.11.2011, gồm 34 phần, 15 ngày khai 1 lần, bà Li tham gia 01 phần, ngày mãn hui 15.5.2013. Ngày 15.3.2012 bà Li hót số tiền 8.446.000 đồng, bà Li đóng hui chết đến ngày 30.4.2012 thì ngưng, còn lại 26 lần chưa đóng số tiền là 7.800.000 đồng.

- Dây hui 500.000 đồng khai ngày 05.6.2010, gồm 27 phần, một tháng khai 1 lần, bà Li tham gia 02 phần, ngày mãn hui 05.8.2012. Ngày 05.6.2010 bà Li hót 01 phần số tiền 8.590.000 đồng, ngày 05.7.2010 bà Li hót phần còn lại số tiền 8.625.000 đồng, bà Li đóng hui chết đến ngày 30.4.2012 thì ngưng còn lại 04 lần chưa đóng số tiền là 4.000.000 đồng.

- Dây hui 500.000 đồng khai ngày 05.6.2011, gồm 27 phần, một tháng khai 1 lần, bà Li tham gia 01 phần, ngày mãn hui 05.8.2013. Ngày 05.9.2011 bà Li hót số tiền 9.158.000 đồng, bà Li đóng hui chết đến ngày 30.4.2012 thì ngưng còn lại 16 lần chưa đóng số tiền là 8.000.000 đồng.

- Dây hui 1.000.000 đồng khai ngày 05.7.2011, gồm 29 phần, một tháng khai 1 lần, bà Li tham gia 02 phần, ngày mãn hui 05.11.2013. Ngày 05.8.2011 bà Li hót hết 02 phần số tiền 37.720.000 đồng, bà Li đóng hui chết đến ngày 30.4.2012 thì ngưng còn lại 19 lần chưa đóng số tiền là 38.000.000 đồng.

Ngoài ra ngày 15.4.2011 bà Li đóng hui chết còn nợ lại bà số tiền 100.000 đồng. Bà đồng ý với kết luận giám định chữ ký ngày 10.5.2022 của Phân Viện khoa học Hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đơn khởi kiện bà yêu cầu bà Li trả số tiền 91.100.000 đồng. Nay bà xin rút số tiền 13.100.000 đồng. Bà yêu cầu bà Li trả số tiền 78.000.000 đồng, không yêu cầu chồng bà Li trả nợ.

Bị đơn: Bà Lê Thị Mỹ Li đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến tòa nên không có lời trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh:

+Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung,

thẩm quyền của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung:

Căn cứ Điều 479 Bộ luật 2005, Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2006 của Chính Phủ; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Bích L buộc bà Lê Thị Mỹ Li có trách nhiệm trả cho bà L số tiền 78.000.000 đồng; lệ phí tố tụng bà Li phải chịu; về án phí giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Bà Lê Thị Mỹ Li đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Li.

[2] Về nội dung: Theo đơn khởi kiện bà Phan Thị Bích L yêu cầu bà Li trả số tiền hui 91.100.000 đồng. Ngày 20.6.2022 bà L rút một phần yêu cầu khởi kiện số tiền 13.000.000 đồng. Tại phiên tòa bà L xin rút số tiền 100.000 đồng bà L yêu cầu bà Li trả số tiền 78.000.000 đồng, không tính lãi suất và không yêu cầu chồng bà Li trả nợ.

[3] Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình bà L cung cấp cho Tòa án giấy hốt hui “ ngày 10.6.2010; ngày 10.7.2010; ngày 18.5.2011; ngày 03.6.2011; ngày 14.8.2011; ngày 10.9.2011; ngày 18.12.2011; ngày 18.3.2012; ngày 18.01.2012.”

Quá trình giải quyết Tòa án triệu tập hợp lệ bà Li nhiều lần để trình bày ý kiến, tham gia phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà Li đều vắng mặt không rõ lý do, nên không ghi nhận được ý kiến. Bà L xác định những giấy hốt hui trên là do bà Li ký tên, ngày 12.4.2022, bà L có đơn yêu cầu giám định chữ ký trong các giấy hốt hui nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 2429/KL-KTHS, ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Phân Viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Chữ ký dưới mục “Nhận” trên 08 tài liệu ký hiệu A1, từ A3 đến A9 so với chữ ký đứng tên Lê Thị Mỹ Li trên tài liệu so sánh ký hiệu M là do cùng một người ký ra.

- Chữ ký dưới mục “Nhận” trên tài liệu ký hiệu A2 so với chữ ký đứng tên Lê Thị Mỹ Li trên tài liệu so sánh ký hiệu M là không phải do cùng một người ký ra.

Từ đó có cơ sở xác định bà Li có tham gia góp hui và còn nợ bà L số tiền

78.000.000 đồng là thật. Do đó cần buộc bà Li trả cho bà L số tiền trên. Ghi nhận bà L không yêu cầu chồng bà Li trả nợ.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà L số tiền 13.100.000 đồng (Mười ba triệu một trăm nghìn đồng).

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L buộc bà Li trả cho bà L số tiền 78.000.000 đồng là phù hợp.

[5] Về chi phí tố tụng: Bà Phan Thị Bích L tự nguyện chịu 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền chi phí giám định. Ghi nhận bà L đã nộp xong.

Bà Lê Thị Mỹ Li phải chịu 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) tiền chi phí giám định. Ghi nhận bà L đã nộp xong, bà Li có trách nhiệm trả lại cho bà L

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 479 Bộ luật 2005, Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2006 của chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Bích L đối với bà Lê Thị Mỹ Li

2. Buộc bà Lê Thị Mỹ Li có trách nhiệm trả cho bà Phan Thị Bích L số tiền 78.000.000 đồng (Bảy mươi tám triệu đồng). Ghi nhận bà L không yêu cầu chồng bà Li trả nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà L số tiền 13.100.000 đồng (Mười ba triệu một trăm nghìn đồng)

3. Án phí: Bà Lê Thị Mỹ Li phải chịu 3.900.000 đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phan Thị Bích L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà L tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 2.452.500 đồng (Hai triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu số 0000670 ngày 01 tháng 12 năm 2021 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Về Chi phí tố tụng: Bà Phan Thị Bích L tự nguyện chịu 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Ghi nhận bà L đã nộp xong.

Bà Lê Thị Mỹ Li có trách nhiệm hoàn trả lại cho bà Phan Thị Bích L tiền chi phí giám định là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- THADS TP TN;
- Các đương sự;
- Lưu : Tập án , H/s.

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Bình

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Kim Linh – Hoàng Đình Ngân

Nguyễn Thị Minh Bình